

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**  
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

**CÔNG TY CỔ PHẦN**  
**CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH**

## MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	5
4. Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31 tháng 12 năm 2024	6 - 9
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	10
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	11 - 12
7. Bản thuyết minh báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	13 - 38
8. Phụ lục	39

\*\*\*\*\*

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Thành (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

**Khái quát về Công ty**

Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Thành hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0301449014, đăng ký lần đầu ngày 08 tháng 8 năm 2000 và đăng ký thay đổi lần thứ 33 ngày 10 tháng 01 năm 2025 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

Cổ phiếu của Công ty đã được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE) với mã chứng khoán GDT theo Quyết định số 136/QĐ-SGDHCM do HOSE cấp ngày 03 tháng 11 năm 2009.

**Trụ sở hoạt động**

- Địa chỉ : 221/4 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại : +84 (028) 3589 4287
- Fax : +84 (028) 3589 4288

Công ty có các đơn vị trực thuộc sau:

<u>Tên đơn vị</u>	<u>Địa chỉ</u>
Chi nhánh Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Thành	Thửa đất số 835, Tờ bản đồ số 7, Khu phố Tân Hội, Phường Tân Hiệp, TP. Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương.
Chi nhánh Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Thành - Cửa hàng Đức Thành	Số 216 Lý Tự Trọng, Phường Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.
Chi nhánh 4 Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Thành	Thửa đất số 813, Tờ bản đồ số 41, Đường Khánh Bình 51, Khu phố Bình Chính, Phường Khánh Bình, TP. Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương.

Hoạt động kinh doanh của Công ty là sản xuất mộc dân dụng, cán chổi, cán cờ, ván ghép, đồ gỗ gia dụng. Sản xuất đồ chơi trẻ em bằng gỗ (trừ chế biến gỗ, không kinh doanh đồ chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khoẻ của trẻ em hoặc ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội).

**Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành, quản lý**

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

**Hội đồng quản trị**

<u>Họ và tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm</u>
Bà Lê Hải Liễu	Chủ tịch	Tái bổ nhiệm ngày 13 tháng 6 năm 2020
Ông Lê Hồng Thắng	Phó Chủ tịch	Tái bổ nhiệm ngày 13 tháng 6 năm 2020
Ông Lê Hồng Thành	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 13 tháng 6 năm 2020
Bà Trương Thị Diệu Lê	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 13 tháng 6 năm 2020
Bà Nguyễn Hà Ngọc Diệp	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 13 tháng 6 năm 2020
Ông Hoàng Anh Tuấn	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 13 tháng 6 năm 2020
Ông Nguyễn Hoàng Ngân	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 25 tháng 3 năm 2023



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH**  
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

**Ban kiểm soát**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày tái bổ nhiệm
Bà Trương Thị Bình	Trưởng ban	Ngày 13 tháng 6 năm 2020
Bà Bùi Tường Anh	Thành viên	Ngày 13 tháng 6 năm 2020
Ông Trần Ngọc Hùng	Thành viên	Ngày 13 tháng 6 năm 2020

**Ban Tổng Giám đốc**

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Lê Hồng Thắng	Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 29 tháng 7 năm 2024
Bà Nguyễn Hà Ngọc Diệp	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 16 tháng 01 năm 2019
Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền	Phó Tổng Giám đốc Người phụ trách Quản trị Công ty	Bổ nhiệm ngày 07 tháng 8 năm 2021 Bổ nhiệm ngày 24 tháng 9 năm 2024

**Đại diện theo pháp luật**

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Lê Hồng Thắng	Tổng Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 15 tháng 8 năm 2024
Bà Lê Hải Liễu	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 15 tháng 8 năm 2024

Bà Lê Hải Liễu đã ủy quyền cho Bà Nguyễn Hà Ngọc Diệp - Phó Tổng Giám đốc ký Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 theo ủy quyền số 132-24/ĐT-UQ ngày 30 tháng 8 năm 2024.

**Kiểm toán viên**

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Công ty.

**Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính tổng hợp phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính tổng hợp;
- Lập Báo cáo tài chính tổng hợp trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp.



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH**  
**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)**

---

**Phê duyệt Báo cáo tài chính**

Ban Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính tổng hợp đính kèm. Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,



**Nguyễn Hà Ngọc Diệp**  
**Phó Tổng Giám đốc**

Ngày 29 tháng 3 năm 2025



Số: 1.0818/25/TC-AC

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp kèm theo của Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Thành (sau đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 29 tháng 3 năm 2025, từ trang 06 đến trang 39, bao gồm Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính tổng hợp dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính tổng hợp. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính tổng hợp do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính tổng hợp.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Thành tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C



Hồ Văn Tùng

Thành viên Ban Giám đốc

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0092-2023-008-1

Người được ủy quyền



Phan Cao Huyền

Kiểm toán viên

Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 3523-2021-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2025

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH**

Địa chỉ: 221/4 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>198.812.365.907</b>	<b>242.426.204.747</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>V.1</b>	<b>5.054.914.179</b>	<b>22.722.321.742</b>
1. Tiền	111		5.054.914.179	8.022.321.742
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	14.700.000.000
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>51.555.000.000</b>	<b>68.855.000.000</b>
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2a	51.555.000.000	68.855.000.000
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>67.984.650.338</b>	<b>64.663.891.888</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	26.364.791.925	29.503.361.394
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	2.290.869.719	2.564.919.206
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.5	33.000.000.000	22.400.000.000
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.6	6.836.576.948	10.195.611.288
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.7	(507.588.254)	-
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>V.8</b>	<b>67.207.889.434</b>	<b>77.615.085.336</b>
1. Hàng tồn kho	141		67.207.889.434	77.615.085.336
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>7.009.911.956</b>	<b>8.569.905.781</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.9a	764.828.881	1.468.852.455
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		6.245.083.075	7.101.053.326
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH**

Địa chỉ: 221/4 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

**Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)**

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>B- TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>328.672.693.957</b>	<b>173.654.688.416</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		-	<b>150.000.000</b>
1. Phải thu dài hạn khác	216		-	150.000.000
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>54.303.536.438</b>	<b>102.397.139.349</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.10	43.211.991.511	49.704.190.890
- Nguyên giá	222		120.205.564.763	124.793.172.844
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(76.993.573.252)	(75.088.981.954)
2. Tài sản cố định vô hình	227	V.11	11.091.544.927	52.692.948.459
- Nguyên giá	228		16.747.464.013	62.247.464.013
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(5.655.919.086)	(9.554.515.554)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>	<b>V.12</b>	<b>206.337.990.980</b>	-
- Nguyên giá	231		218.626.000.000	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		(12.288.009.020)	-
<b>IV. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>63.000.000.000</b>	<b>63.000.000.000</b>
1. Đầu tư vào công ty con	251	V.2b	63.000.000.000	63.000.000.000
<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>5.031.166.539</b>	<b>8.107.549.067</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.9b	4.457.981.584	7.534.364.112
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.13	573.184.955	573.184.955
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>527.485.059.864</b>	<b>416.080.893.163</b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH**

Địa chỉ: 221/4 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

**Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)**

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>224.400.171.335</b>	<b>124.714.122.920</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>141.533.158.450</b>	<b>122.068.015.871</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.14	15.109.334.283	10.700.233.108
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.15	9.889.416.776	8.316.355.821
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.16	6.573.041.673	3.716.408.055
4. Phải trả người lao động	314	V.17	20.972.076.129	14.507.472.133
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.18	3.473.612.415	2.181.812.726
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.19a	2.055.169.050	-
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.20a,c	3.852.685.838	8.177.968.572
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.21a,c	76.325.768.604	71.390.665.000
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.22	3.282.053.682	3.077.100.456
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>82.867.012.885</b>	<b>2.646.107.049</b>
1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	V.19b	2.894.849.926	-
2. Phải trả dài hạn khác	337	V.20b,c	3.786.723.001	702.682.091
3. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.21b,c	74.205.700.000	-
4. Dự phòng phải trả dài hạn	342	V.23	1.979.739.958	1.943.424.958

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH

Địa chỉ: 221/4 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>D - VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>303.084.888.529</b>	<b>291.366.770.243</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>		<b>303.084.888.529</b>	<b>291.366.770.243</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.24	238.835.570.000	218.725.920.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		238.835.570.000	218.725.920.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	V.24	9.096.117.006	9.117.717.006
3. Cổ phiếu quỹ	415	V.24	(3.261.350.000)	(4.332.350.000)
4. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.24	1.001.210.514	1.001.210.514
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.24	57.413.341.009	66.854.272.723
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		23.926.740.723	66.854.272.723
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		33.486.600.286	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>527.485.059.864</b>	<b>416.080.893.163</b>

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2024

Nguyễn Quốc Hiệp  
Người lập

Bùi Phương Thảo  
Kế toán trưởng



Nguyễn Hà Ngọc Diệp  
Phó Tổng Giám đốc



# CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH

Địa chỉ: 221/4 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	336.675.738.281	313.867.666.225
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	1.152.976.614	2.871.408.257
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		335.522.761.667	310.996.257.968
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	205.095.030.253	220.756.327.042
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		130.427.731.414	90.239.930.926
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	9.150.286.350	10.387.526.365
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	10.207.517.787	10.321.811.088
Trong đó: chi phí lãi vay	23		6.011.840.256	3.177.875.378
8. Chi phí bán hàng	25	VI.6	16.960.212.427	17.249.650.459
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7	36.777.386.615	27.624.956.562
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		75.632.900.935	45.431.039.182
11. Thu nhập khác	31	VI.8	788.138.299	324.947.447
12. Chi phí khác	32	VI.9	424.782.512	8.757.573
13. Lợi nhuận khác	40		363.355.787	316.189.874
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		75.996.256.722	45.747.229.056
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.16	15.908.312.212	9.344.201.283
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	V.13	-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>60.087.944.510</u>	<u>36.403.027.773</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10		
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.10		

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2024



Nguyễn Quốc Hiệp  
Người lập



Bùi Phương Thảo  
Kế toán trưởng



Nguyễn Hà Ngọc Diệp  
Phó Tổng Giám đốc

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH**

Địa chỉ: 221/4 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP**

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số tiền	
			Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		75.996.256.723	45.747.229.056
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.10, V.11	12.027.274.356	7.936.966.122
- Các khoản dự phòng	03	V.7, V.23	543.903.254	(974.801.709)
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	VI.4	(230.301.066)	(87.891.065)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.4, VI.8	(5.274.549.365)	(7.555.704.432)
- Chi phí lãi vay	06	VI.5	6.011.840.256	3.177.875.378
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		89.074.424.158	48.243.673.350
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		6.165.511.865	8.633.854.036
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		10.407.195.903	19.401.720.841
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		14.110.333.861	(18.151.803.324)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		3.780.406.102	(1.557.610.855)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	VI.5	(6.011.840.256)	(3.177.875.378)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.16	(14.161.834.908)	(16.474.503.808)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.22	(2.799.443.999)	(2.437.222.250)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>100.564.752.726</b>	<b>34.480.232.612</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.10, V.11, VII	(165.112.320.423)	(11.003.389.115)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	V.10, VI.8	763.636.364	2.594.501.866
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	V.2a, V.6	(252.973.054.586)	(143.955.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	V.2a, V.6	259.673.054.586	109.300.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	V.6, VI.4	5.404.233.481	7.724.028.170
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>(152.244.450.578)</b>	<b>(35.339.859.079)</b>

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH

Địa chỉ: 221/4 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay		Năm trước	
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>						
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	V.24	-		6.208.400.000	
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	V.24	(268.000.000)		(1.339.000.000)	
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.21	268.180.267.775		162.633.997.307	
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.21	(189.039.464.171)		(121.114.232.307)	
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-		-	
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.20, V.24	(45.060.181.550)		(42.433.857.699)	
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>33.812.622.054</b>		<b>3.955.307.301</b>	
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	<b>50</b>		<b>(17.867.075.798)</b>		<b>3.095.680.834</b>	
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>	<b>V.1</b>	<b>22.722.321.742</b>		<b>19.510.897.861</b>	
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		199.668.235		115.743.047	
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	<b>70</b>	<b>V.1</b>	<b>5.054.914.179</b>		<b>22.722.321.742</b>	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2024

Nguyễn Quốc Hiệp  
Người lập

Bùi Phương Thảo  
Kế toán trưởng



Nguyễn Hà Ngọc Diệp  
Phó Tổng Giám đốc

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH

Địa chỉ: 221/4 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

## BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

### I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

#### 1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Thành (sau đây gọi tắt là "Công ty") là công ty cổ phần.

#### 2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là sản xuất công nghiệp.

#### 3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là Sản xuất mộc dân dụng, cán chổi, cán cò, ván ghép, đồ gỗ gia dụng, sản xuất đồ chơi trẻ em bằng gỗ.

#### 4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

#### 5. Cấu trúc Công ty

##### Công ty con

Công ty chỉ đầu tư vào công ty con là Công ty TNHH Chế biến Gỗ Xuất khẩu Đức Tâm có trụ sở chính tại số 49A, Đoàn Văn Cừ, Ấp Vàm, Xã Thiện Tân, Huyện Vĩnh Cửu, Tỉnh Đồng Nai. Hoạt động kinh doanh chính của công ty con này là bán buôn gỗ xẻ (từ nguồn gỗ hợp pháp) (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định pháp luật). Tại ngày kết thúc năm tài chính, tỷ lệ vốn góp của Công ty tại công ty con này là 100%, tỷ lệ quyền biểu quyết và tỷ lệ phần sở hữu tương đương với tỷ lệ vốn góp.

##### Công ty có các đơn vị trực thuộc sau:

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Thành	Thửa đất số 835, Tờ bản đồ số 7, Khu phố Tân Hội, Phường Tân Hiệp, TP. Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương.
Chi nhánh Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Thành - Cửa hàng Đức Thành	Số 216 Lý Tự Trọng, Phường Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.
Chi nhánh 4 Công ty Cổ phần Chế biến Gỗ Đức Thành	Thửa đất số 813, Tờ bản đồ số 41, Đường Khánh Bình 51, Khu phố Bình Chính, Phường Khánh Bình, TP. Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương.

#### 6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

#### 7. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 634 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 1.035 nhân viên).

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH

Địa chỉ: 221/4 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

### II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

#### 1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

#### 2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

### III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

#### 1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

#### 2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp.

### IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

#### 1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

Các đơn vị trực thuộc hình thành bộ máy kế toán riêng, hạch toán phụ thuộc. Báo cáo tài chính tổng hợp của toàn Công ty được lập trên cơ sở tổng hợp Báo cáo tài chính của các đơn vị trực thuộc. Doanh thu và số dư giữa các đơn vị trực thuộc được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính tổng hợp.

#### 2. Các giao dịch bằng ngoại tệ

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được quy đổi theo tỷ giá tại ngày này.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH

Địa chỉ: 221/4 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

Tỷ giá sử dụng để quy đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch. Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ được xác định như sau:

- Đối với hợp đồng mua bán ngoại tệ (hợp đồng mua bán ngoại tệ giao ngay, hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng tương lai, hợp đồng quyền chọn, hợp đồng hoán đổi): tỷ giá ký kết trong hợp đồng mua, bán ngoại tệ giữa Công ty và ngân hàng.
- Đối với các khoản góp vốn hoặc nhận vốn góp: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản để nhận vốn của nhà đầu tư tại ngày góp vốn.
- Đối với nợ phải thu: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với các giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả): tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty thực hiện thanh toán.

Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được xác định theo nguyên tắc sau:

- Đối với các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản ngoại tệ.
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là tài sản khác: tỷ giá mua ngoại tệ của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Tân Bình (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Tân Bình (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).

### 3. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 03 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

### 4. Các khoản đầu tư tài chính

#### **Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn**

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn của Công ty bao gồm: các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn và trái phiếu nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Công ty nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong kỳ và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

#### **Các khoản cho vay**

Các khoản cho vay được xác định theo giá gốc trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi. Dự phòng phải thu khó đòi của các khoản cho vay được lập căn cứ vào dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.



## CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH

Địa chỉ: 221/4 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

---

#### 5. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua - bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua - bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ sau khi đã bù trừ với khoản nợ phải trả (nếu có) hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
  - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 06 tháng đến dưới 01 năm.
  - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 01 năm đến dưới 02 năm.
  - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 02 năm đến dưới 03 năm.
  - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 03 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

#### 6. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: bao gồm chi phí nguyên vật liệu chính, chi phí nhân công và các chi phí có liên quan trực tiếp khác.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan trực tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH

Địa chỉ: 221/4 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

### 7. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty chủ yếu là công cụ, dụng cụ, tiền thuê đất và chi phí sửa chữa. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

#### *Công cụ, dụng cụ*

Các công cụ, dụng cụ được phân bổ vào kết quả kinh doanh trong năm theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 03 năm.

#### *Tiền thuê đất*

Tiền thuê đất trả trước thể hiện khoản tiền thuê đất đã trả cho phần đất Công ty đang sử dụng tại Khu Công nghiệp Mỹ Phước 3. Tiền thuê đất trả trước được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian thuê (44 năm).

#### *Chi phí sửa chữa*

Chi phí sửa chữa tài sản cố định phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 03 năm.

### 8. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chi được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	03 - 28
Máy móc và thiết bị	03 - 25
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	05 - 15
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 - 10

### 9. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Chi phí liên quan đến tài sản cố định vô hình phát sinh sau khi ghi nhận ban đầu được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ trừ khi các chi phí này gắn liền với một tài sản cố định vô hình cụ thể và làm tăng lợi ích kinh tế từ các tài sản này.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH

Địa chỉ: 221/4 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Tài sản cố định vô hình của Công ty bao gồm:

### ***Quyền sử dụng đất***

Quyền sử dụng đất thuê trước ngày có hiệu lực của Luật Đất đai năm 2003 mà Công ty đã trả tiền thuê đất cho cả thời gian thuê hoặc đã trả trước tiền thuê đất cho nhiều năm mà thời hạn thuê đất đã được trả tiền còn lại ít nhất là 05 năm và được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Quyền sử dụng đất này được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời hạn thuê đất (50 năm). Quyền sử dụng đất không thời hạn không được tính khấu hao.

### ***Chương trình phần mềm máy tính***

Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hóa. Nguyên giá của phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong không quá 05 năm.

## **10. Bất động sản đầu tư**

Bất động sản đầu tư là nhà, một phần của nhà hoặc cơ sở hạ tầng thuộc sở hữu của Công ty được sử dụng nhằm mục đích thu lợi từ việc cho thuê. Bất động sản đầu tư cho thuê được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá của bất động sản đầu tư là toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra hoặc giá trị hợp lý của các khoản đưa ra để trao đổi nhằm có được bất động sản đầu tư tính đến thời điểm mua hoặc xây dựng hoàn thành.

Các chi phí liên quan đến bất động sản đầu tư phát sinh sau ghi nhận ban đầu được ghi nhận vào chi phí, trừ khi chi phí này có khả năng chắc chắn làm cho bất động sản đầu tư tạo ra lợi ích kinh tế trong tương lai nhiều hơn mức hoạt động được đánh giá ban đầu thì được ghi tăng nguyên giá.

Khi bất động sản đầu tư được bán, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ nào phát sinh được hạch toán vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Việc chuyển từ bất động sản chủ sở hữu sử dụng hoặc hàng tồn kho thành bất động sản đầu tư chỉ khi chủ sở hữu chấm dứt sử dụng tài sản đó và bắt đầu cho bên khác thuê hoạt động hoặc khi kết thúc giai đoạn xây dựng. Việc chuyển từ bất động sản đầu tư sang bất động sản chủ sở hữu sử dụng hay hàng tồn kho chỉ khi chủ sở hữu bắt đầu sử dụng tài sản này hoặc bắt đầu triển khai cho mục đích bán. Việc chuyển từ bất động sản đầu tư sang bất động sản chủ sở hữu sử dụng hoặc hàng tồn kho không làm thay đổi nguyên giá hay giá trị còn lại của bất động sản tại ngày chuyển đổi.

Bất động sản đầu tư sử dụng để cho thuê được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của bất động sản đầu tư như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Quyền sử dụng đất	28 - 32
Nhà	10 - 28

## **11. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả**

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH

Địa chỉ: 221/4 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán tổng hợp căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

### 12. Các khoản dự phòng phải trả

Các khoản dự phòng được ghi nhận khi Công ty có nghĩa vụ nợ hiện tại (nghĩa vụ pháp lý hoặc nghĩa vụ liên đới) do kết quả từ một sự kiện đã xảy ra, việc thanh toán nghĩa vụ nợ này có thể sẽ dẫn đến sự giảm sút về những lợi ích kinh tế và giá trị của nghĩa vụ nợ đó có thể được một ước tính đáng tin cậy.

Nếu ảnh hưởng của thời gian là trọng yếu, dự phòng sẽ được xác định bằng cách chiết khấu số tiền phải bỏ ra trong tương lai để thanh toán nghĩa vụ nợ với tỷ lệ chiết khấu trước thuế và phản ánh những đánh giá trên thị trường hiện tại về giá trị thời gian của tiền và những rủi ro cụ thể của khoản nợ đó. Khoản tăng lên của số dự phòng do thời gian trôi qua được ghi nhận là chi phí tài chính.

Các khoản dự phòng phải trả của Công ty chỉ có trợ cấp thôi việc

Khi người lao động chấm dứt hợp đồng lao động, Công ty phải chi trả trợ cấp thôi việc cho người lao động làm việc thường xuyên tại Công ty từ đủ 12 tháng trở lên đối với thời gian không tham gia đóng bảo hiểm thất nghiệp. Dự phòng trợ cấp thôi việc được trích lập với mức bằng  $\frac{1}{2}$  tháng lương cộng phụ cấp lương (nếu có) bình quân của sáu tháng liền kề gần nhất tính đến thời điểm lập Báo cáo tài chính cho 01 năm làm việc.

Tăng, giảm số dư dự phòng trợ cấp thôi việc cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

### 13. Vốn chủ sở hữu

#### Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

#### Thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu hoặc phát hành bổ sung, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ và cấu phần vốn của trái phiếu chuyển đổi khi đáo hạn. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

#### Cổ phiếu quỹ

Khi mua lại cổ phiếu do Công ty phát hành, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ sở hữu. Khi tái phát hành, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá sổ sách của cổ phiếu quỹ được ghi vào khoản mục “Thặng dư vốn cổ phần”.

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH

Địa chỉ: 221/4 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

## 14. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua và có quyết định chi trả cổ tức của Hội đồng quản trị.

## 15. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

### *Doanh thu bán hàng hoá, thành phẩm*

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa, sản phẩm cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa, sản phẩm như người sở hữu hàng hóa, sản phẩm hoặc quyền kiểm soát hàng hóa, sản phẩm.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại sản phẩm, hàng hóa đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

### *Tiền lãi*

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

## 16. Các khoản giảm trừ doanh thu

Các khoản giảm trừ doanh thu bao gồm chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán, hàng bán bị trả lại phát sinh cùng kỳ tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ được điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ phát sinh.

Trường hợp sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đã tiêu thụ từ các năm trước, đến năm nay mới phát sinh chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán, trả lại thì được ghi giảm doanh thu theo nguyên tắc:

- Nếu khoản giảm giá, chiết khấu thương mại, trả lại phát sinh trước thời điểm phát hành Báo cáo tài chính tổng hợp: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính tổng hợp của năm nay.
- Nếu khoản giảm giá, chiết khấu thương mại, trả lại phát sinh sau thời điểm phát hành Báo cáo tài chính tổng hợp: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính tổng hợp của năm sau.

## 17. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay.

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được tính vào giá trị của tài sản đó. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan.

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH

Địa chỉ: 221/4 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

#### 18. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

#### 19. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

##### *Thuế thu nhập hiện hành*

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

##### *Thuế thu nhập hoãn lại*

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
  - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
  - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH

Địa chỉ: 221/4 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

#### 20. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

#### 21. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty.

### V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP

#### 1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	58.994.690	71.051.688
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	4.995.919.489	7.951.270.055
Các khoản tương đương tiền	-	14.700.000.000
<b>Cộng</b>	<b>5.054.914.179</b>	<b>22.722.321.742</b>

#### 2. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư tài chính của Công ty bao gồm đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn và đầu tư góp vốn vào đơn vị khác. Thông tin về các khoản đầu tư tài chính của Công ty như sau:

##### 2a. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản tiền gửi có kỳ hạn từ trên 03 tháng đến 12 tháng, được dùng để đảm bảo cho khoản vay của Công ty tại Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam - Chi nhánh Bắc Sài Gòn (xem thuyết minh số V.21a)

##### 2b. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

Công ty chỉ có khoản đầu tư vào Công ty con là Công ty TNHH Chế biến Gỗ Xuất khẩu Đức Tâm. Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty đã đầu tư vào Công ty TNHH Chế biến Gỗ Xuất khẩu Đức Tâm là 63.000.0000.000 VND tương đương 100% vốn điều lệ.

##### Giá trị hợp lý

Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư do chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý.

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH**

Địa chỉ: 221/4 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)***Tình hình hoạt động của công ty con*

Công ty con đã ngừng sản xuất, thu hẹp quy mô, hoạt động kinh doanh chủ yếu là cho thuê nhà xưởng.

*Giao dịch với công ty con*

Các giao dịch giữa Công ty với Công ty TNHH Chế biến Gỗ Xuất khẩu Đức Tâm như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Bán hàng hóa	41.037.344	45.106.032
Doanh thu dịch vụ tư vấn	-	5.520.960.000
Thu nhập khác	2.831.970	-
Mượn tiền	14.425.000.000	-
Mua tài sản cố định	136.363.636	-
Mua hàng	14.187.528.860	-
<b>3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng</b>		
	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Phải thu bên liên quan</i>	<b>484.594.317</b>	<b>1.520.872.615</b>
Công ty TNHH Chế biến Gỗ Xuất khẩu Đức Tâm	-	423.951.728
Công ty TNHH Trí Đức Thành	484.594.317	948.429.367
Công ty Cổ phần Pizza 4Ps	-	148.491.520
<i>Phải thu các khách hàng khác</i>	<b>25.880.197.608</b>	<b>27.982.488.779</b>
Asung Co., Ltd	9.899.165.690	7.607.930.557
Công ty TNHH MTV Mây Việt	1.691.960.842	5.956.731.984
Triace Limited	6.332.119.032	3.902.696.666
Các khách hàng khác	7.956.952.044	10.515.129.572
<b>Cộng</b>	<b><u>26.364.791.925</u></b>	<b><u>29.503.361.394</u></b>
<b>4. Trả trước cho người bán ngắn hạn</b>		
	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty TNHH Xây dựng Phú Vinh Huy	-	1.633.700.000
Công ty Cổ phần BYS	584.630.000	287.500.000
Công ty TNHH Sapus	-	276.677.470
Công ty TNHH Tong Jou Việt Nam	632.760.238	-
Các nhà cung cấp khác	1.073.479.481	367.041.736
<b>Cộng</b>	<b><u>2.290.869.719</u></b>	<b><u>2.564.919.206</u></b>
<b>5. Phải thu về cho vay ngắn hạn</b>		
	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Cho các bên liên quan vay</i>	-	<b>22.400.000.000</b>
Bà Lê Hải Liễu	-	5.000.000.000
Bà Huỳnh Thị Thanh	-	9.400.000.000
Công ty Cổ phần Pizza 4Ps	-	8.000.000.000
<i>Cho tổ chức, cá nhân khác vay</i>	<b>33.000.000.000</b>	-
Bà Nguyễn Thị Hương	5.000.000.000	-
Bà Hồ Thị Hương	5.500.000.000	-
Bà Đặng Thị Ngân	16.000.000.000	-
Ông Bùi Xuân Trường	6.500.000.000	-
<b>Cộng</b>	<b><u>33.000.000.000</u></b>	<b><u>22.400.000.000</u></b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH**

Địa chỉ: 221/4 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)****6. Phải thu ngắn hạn khác**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
<b>Phải thu các bên liên quan</b>	<b>2.477.075.983</b>	-	<b>6.195.464.304</b>	-
Công ty TNHH Chế biến Gỗ Xuất khẩu Đức Tâm - phải thu tiền mượn	2.222.591.983	-	5.899.007.701	-
Bà Huỳnh Thị Thanh - Tạm ứng	254.484.000	-	54.484.000	-
Công ty Cổ phần Pizza 4PS - Lãi cho vay dự thu	-	-	241.972.603	-
<b>Phải thu các tổ chức và cá nhân khác</b>	<b>4.359.500.965</b>	-	<b>4.000.146.984</b>	-
Tạm ứng	1.412.564.050	-	815.597.709	-
Lãi tiền gửi ngân hàng dự thu	529.405.889	-	1.332.433.986	-
Các khoản ký quỹ ngắn hạn	150.000.000	-	-	-
Lãi tiền cho vay	289.315.068	-	-	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	1.978.215.958	-	1.852.115.289	-
<b>Cộng</b>	<b>6.836.576.948</b>	-	<b>10.195.611.288</b>	-

**7. Nợ xấu**

	Thời gian quá hạn	Số cuối năm		Thời gian quá hạn	Số đầu năm	
		Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi		Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
Công ty TNHH MTV Máy Việt	Dưới 01 năm	1.691.960.842	1.184.372.588	-	-	-
<b>Cộng</b>		<b>1.691.960.842</b>	<b>1.184.372.588</b>	-	-	-

Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu khó đòi như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	-	-
Trích lập dự phòng	507.588.254	-
<b>Số cuối năm</b>	<b>507.588.254</b>	-

**8. Hàng tồn kho**

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Nguyên liệu, vật liệu	35.335.203.303	-	40.304.512.642	-
Công cụ, dụng cụ	892.184.639	-	879.077.117	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	9.803.696.806	-	12.025.570.415	-
Thành phẩm	21.176.196.686	-	24.137.902.224	-
Hàng hóa	608.000	-	254.210.555	-
Hàng gửi đi bán	-	-	13.812.384	-
<b>Cộng</b>	<b>67.207.889.434</b>	-	<b>77.615.085.336</b>	-

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH**

Địa chỉ: 221/4 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

**9. Chi phí trả trước****9a. Chi phí trả trước ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công cụ, dụng cụ	45.329.168	-
Chi phí sửa chữa	76.454.565	19.400.375
Các chi phí trả trước ngắn hạn khác	643.045.148	1.449.452.080
<b>Cộng</b>	<b><u>764.828.881</u></b>	<b><u>1.468.852.455</u></b>

**9b. Chi phí trả trước dài hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công cụ, dụng cụ	587.201.493	102.355.477
Tiền thuê đất	1.154.986.856	1.189.916.013
Chi phí sửa chữa	2.222.421.289	1.082.067.049
Các chi phí trả trước dài hạn khác	493.371.946	5.160.025.573
<b>Cộng</b>	<b><u>4.457.981.584</u></b>	<b><u>7.534.364.112</u></b>

**10. Tài sản cố định hữu hình**

	<u>Nhà cửa, vật kiến trúc</u>	<u>Máy móc và thiết bị</u>	<u>Phương tiện vận tải, truyền dẫn</u>	<u>Thiết bị, dụng cụ quản lý</u>	<u>Cộng</u>
<b>Nguyên giá</b>					
Số đầu năm	64.264.257.512	43.489.004.246	12.681.614.748	4.358.296.338	124.793.172.844
Mua trong năm	52.913.000.000	2.086.072.273	6.410.225.000	-	61.409.297.273
Chuyển sang bất động sản đầu tư	(64.126.000.000)	-	-	-	(64.126.000.000)
Thanh lý, nhượng bán	-	(305.000.000)	(1.535.505.354)	(30.400.000)	(1.870.905.354)
<b>Số cuối năm</b>	<b><u>53.051.257.512</u></b>	<b><u>45.270.076.519</u></b>	<b><u>17.556.334.394</u></b>	<b><u>4.327.896.338</u></b>	<b><u>120.205.564.763</u></b>
<i>Trong đó:</i>					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	3.080.626.312	25.583.377.902	5.249.127.572	2.137.748.722	36.050.880.508
Chờ thanh lý	-	-	-	-	-
<b>Giá trị hao mòn</b>					
Số đầu năm	31.841.794.859	32.721.886.720	7.549.453.322	2.975.847.053	75.088.981.954
Khấu hao trong năm	4.861.710.675	2.163.015.030	1.029.923.643	259.060.260	8.313.709.608
Chuyển sang bất động sản đầu tư	(4.675.847.804)	-	-	-	(4.675.847.804)
Thanh lý, nhượng bán	-	(305.000.000)	(1.397.870.506)	(30.400.000)	(1.733.270.506)
<b>Số cuối năm</b>	<b><u>32.027.657.730</u></b>	<b><u>34.579.901.750</u></b>	<b><u>7.181.506.459</u></b>	<b><u>3.204.507.313</u></b>	<b><u>76.993.573.252</u></b>
<b>Giá trị còn lại</b>					
Số đầu năm	32.422.462.653	10.767.117.526	5.132.161.426	1.382.449.285	49.704.190.890
Số cuối năm	20.119.985.322	10.690.174.769	10.374.827.935	1.123.389.025	43.211.991.511
<i>Trong đó:</i>					
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH**

Địa chỉ: 221/4 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)****11. Tài sản cố định vô hình**

	<u>Quyền sử dụng đất</u>	<u>Chương trình phần mềm máy tính</u>	<u>Cộng</u>
<b>Nguyên giá</b>			
Số đầu năm	60.417.549.433	1.829.914.580	62.247.464.013
Mua trong năm	109.000.000.000	-	109.000.000.000
Chuyển sang bất động sản đầu tư	(154.500.000.000)	-	(154.500.000.000)
<b>Số cuối năm</b>	<b>14.917.549.433</b>	<b>1.829.914.580</b>	<b>16.747.464.013</b>
<i>Trong đó:</i>			
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	-	275.564.580	275.564.580
<b>Giá trị hao mòn</b>			
Số đầu năm	9.219.090.958	335.424.596	9.554.515.554
Khấu hao trong năm	3.609.900.708	103.664.040	3.713.564.748
Chuyển sang bất động sản đầu tư	(7.612.161.216)	-	(7.612.161.216)
<b>Số cuối năm</b>	<b>5.216.830.450</b>	<b>439.088.636</b>	<b>5.655.919.086</b>
<b>Giá trị còn lại</b>			
Số đầu năm	51.198.458.475	1.494.489.984	52.692.948.459
<b>Số cuối năm</b>	<b>9.700.718.983</b>	<b>1.390.825.944</b>	<b>11.091.544.927</b>
<i>Trong đó:</i>			
Tạm thời không sử dụng	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-

Một số tài sản cố định vô hình là quyền sử dụng đất có giá trị còn lại theo sổ sách là 6.434.146.707 VND (số đầu năm là 46.638.815.342 VND) đã được thế chấp, cầm cố để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Tân Bình (xem thuyết minh số V.21).

**12. Bất động sản đầu tư cho thuê**

	<u>Quyền sử dụng đất</u>	<u>Nhà</u>	<u>Cộng</u>
<b>Nguyên giá</b>			
Số đầu năm	-	-	-
Chuyển từ tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình	154.500.000.000	64.126.000.000	218.626.000.000
<b>Số cuối năm</b>	<b>154.500.000.000</b>	<b>64.126.000.000</b>	<b>218.626.000.000</b>
<i>Trong đó:</i>			
Đã khấu hao hết nhưng vẫn cho thuê	-	-	-
<b>Giá trị hao mòn</b>			
Số đầu năm	-	-	-
Chuyển từ tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình	7.612.161.212	4.675.847.800	12.288.009.012
<b>Số cuối năm</b>	<b>7.612.161.212</b>	<b>4.675.847.800</b>	<b>12.288.009.012</b>
<b>Giá trị còn lại</b>			
Số đầu năm	-	-	-
<b>Số cuối năm</b>	<b>146.887.838.788</b>	<b>59.450.152.200</b>	<b>206.337.990.988</b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH

Địa chỉ: 221/4 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

Một số bất động sản đầu tư cho thuê có giá trị còn lại theo sổ sách là 184.861.726.302 VND đã được thế chấp để đảm bảo cho các khoản vay của Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Tân Bình (xem thuyết minh số V.21).

Danh mục bất động sản đầu tư tại ngày kết thúc năm tài chính như sau:

	<u>Nguyên giá</u>	<u>Hao mòn lũy kế</u>	<u>Giá trị còn lại</u>
Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền của nhà máy 4	59.626.000.000	7.612.161.212	52.013.838.788
Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền của nhà máy 6	159.000.000.000	4.675.847.800	154.324.152.200
<b>Cộng</b>	<b>218.626.000.000</b>	<b>12.288.009.012</b>	<b>206.337.990.988</b>

### 13. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ.

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp sử dụng để xác định giá trị tài sản thuế thu nhập hoãn lại là 20%.

### 14. Phải trả người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<b>Phải trả các bên liên quan</b>	<b>39.471.656</b>	<b>7.025.613.978</b>
Công ty TNHH Chế biến Gỗ Xuất khẩu Đức Tâm	38.361.211	7.016.884.713
Công ty TNHH Trí Phước Thành	-	6.674.300
Công ty TNHH Nước uống Tinh khiết Sài Gòn	1.110.445	2.054.965
<b>Phải trả các nhà cung cấp khác</b>	<b>15.069.862.627</b>	<b>3.674.619.130</b>
Công ty TNHH MTV Gỗ Thanh Hùng	1.320.809.957	-
Bà Châm Kim Loan - Phải trả tiền đất	4.000.000.000	-
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Hoàng Cẩm Tú	1.829.843.476	-
Các nhà cung cấp khác	7.919.209.194	3.674.619.130
<b>Cộng</b>	<b>15.109.334.283</b>	<b>10.700.233.108</b>

Công ty không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

### 15. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty TNHH MTV Cường Quốc Phát	977.120.240	1.126.664.160
Công ty TNHH MTV Mây Việt	-	1.278.546.864
Smathers & Branson	715.648.511	1.643.309.259
Hunet Corporation	676.310.162	613.885.891
Các khách hàng khác	7.520.337.863	3.653.949.647
<b>Cộng</b>	<b>9.889.416.776</b>	<b>8.316.355.821</b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH

Địa chỉ: 221/4 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

#### 16. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế GTGT hàng bán nội địa	-	-	-	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	3.422.615.390	15.908.312.212	(14.161.834.908)	5.169.092.694
Thuế thu nhập cá nhân	293.792.665	2.877.864.532	(1.767.708.218)	1.403.948.979
Các loại thuế khác	-	13.002.095	(13.002.095)	-
Các khoản phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	-	235.975.848	(235.975.848)	-
<b>Cộng</b>	<b>3.716.408.055</b>	<b>19.035.154.687</b>	<b>(16.178.521.069)</b>	<b>6.573.041.673</b>

#### Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

- Hàng xuất khẩu	0%
- Hàng tiêu thụ trong nước	05% hoặc 10%
- Doanh thu khác	10%

Trong năm Công ty được áp dụng thuế suất thuế giá trị gia tăng 08% cho một số hàng hóa, dịch vụ theo Nghị định số 94/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2023 và Nghị định số 72/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ.

#### Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	75.996.256.723	45.747.229.056
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	3.550.871.452	1.346.214.354
- Các khoản điều chỉnh giảm	(315.145.799)	(139.686.995)
Thu nhập chịu thuế	79.231.982.376	46.953.756.415
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo thuế suất phổ thông</b>	<b>15.846.396.475</b>	<b>9.390.751.283</b>
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp được miễn, giảm - Chi phí cho lao động nữ</b>	<b>(41.800.000)</b>	<b>(46.550.000)</b>
<b>Điều chỉnh thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các năm trước</b>	<b>103.715.737</b>	-
<b>Tổng thuế thu nhập doanh nghiệp còn phải nộp</b>	<b>15.908.312.212</b>	<b>9.344.201.283</b>

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính tổng hợp có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

#### Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH**

Địa chỉ: 221/4 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)****17. Phải trả người lao động**

Tiền lương, thưởng phải trả người lao động.

**18. Chi phí phải trả ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền lương phép phải trả	2.087.929.000	1.325.462.000
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	1.385.683.415	856.350.726
<b>Cộng</b>	<b><u>3.473.612.415</u></b>	<b><u>2.181.812.726</u></b>

**19. Doanh thu chưa thực hiện****19a. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn**

Khoản tiền trả trước về cho thuê nhà xưởng và văn phòng với kỳ hạn còn lại dưới 12 tháng.

**19b. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn**

Khoản tiền trả trước về cho thuê tài nhà xưởng và văn phòng với kỳ hạn còn lại trên 12 tháng.

**20. Phải trả khác****20a. Phải trả ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<b>Phải trả bên liên quan</b>	<b>-</b>	<b>6.456.415.718</b>
Công ty TNHH Chế biến Gỗ Xuất khẩu Đức Tâm - Phải trả tiền mượn	-	6.456.415.718
<b>Phải trả các tổ chức và cá nhân khác</b>	<b>3.852.685.838</b>	<b>1.721.552.854</b>
Kinh phí công đoàn, bảo hiểm xã hội	1.236.845.580	702.211.334
Cổ tức phải trả	32.155.750	16.508.300
Nhận ký quỹ ngắn hạn	940.142.091	-
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	1.643.542.417	1.002.833.220
<b>Cộng</b>	<b><u>3.852.685.838</u></b>	<b><u>8.177.968.572</u></b>

**20b. Phải trả dài hạn khác**

Khoản nhận ký quỹ cho thuê nhà xưởng.

**20c. Nợ quá hạn chưa thanh toán**

Công ty không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

**21. Vay****21a. Vay ngắn hạn**

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vay ngắn hạn ngân hàng	67.505.768.604	71.390.665.000
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Tân Bình(i)	9.287.873.550	44.990.665.000
Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam - Chi nhánh Bắc Sài Gòn(ii)	26.116.692.537	26.400.000.000
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh (iii)	32.101.202.517	-
Vay dài hạn đến hạn trả (xem thuyết minh số V.21b)	8.820.000.000	-
<b>Cộng</b>	<b><u>76.325.768.604</u></b>	<b><u>71.390.665.000</u></b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH

Địa chỉ: 221/4 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)**

- (i) Khoản vay Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Tân Bình với hạn mức vay là 70.000.000.000 VND để bổ sung vốn lưu động, thời hạn vay 06 tháng. Khoản vay này được đảm bảo đảm bằng quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thuộc sở hữu của Công ty tại thửa đất số 813, tờ bản đồ số 41, Phường Khánh Bình, TP. Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương (xem thuyết minh số V.11 và V.12).
- (ii) Khoản vay Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam - Chi nhánh Bắc Sài Gòn với hạn mức vay là 3.000.000 USD để bổ sung vốn lưu động, thời hạn vay 12 tháng. Khoản vay này được đảm bảo đảm bằng khoản tiền gửi tiết kiệm tại Ngân hàng (xem thuyết minh số V.2a).
- (iii) Khoản vay Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh với hạn mức vay là 45.000.000.000 VND để bổ sung vốn lưu động, thời hạn vay 12 tháng. Khoản vay này được đảm bảo đảm bằng quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thuộc sở hữu của Bà Lê Hải Liễu thửa đất số 1333-15, tờ bản đồ số 06, Khu phố Mỹ Hưng - H7, Khu A TT- ĐTMNSG, Phường Tân Phong, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh.

Công ty có khả năng trả được các khoản vay ngắn hạn.

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:

	Số đầu năm	Số tiền vay phát sinh trong năm	Kết chuyển từ vay dài hạn	Số tiền vay đã trả trong năm	Số cuối năm
Vay ngắn hạn ngân hàng	71.390.665.000	182.180.267.775	-	(186.065.164.171)	67.505.768.604
Vay dài hạn đến hạn trả	-	-	11.794.300.000	(2.974.300.000)	8.820.000.000
<b>Cộng</b>	<b>71.390.665.000</b>	<b>182.180.267.775</b>	<b>11.794.300.000</b>	<b>(189.039.464.171)</b>	<b>76.325.768.604</b>

#### 21b. Vay dài hạn

Khoản vay Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh để thanh toán các khoản nhận chuyển nhượng đất, nhà xưởng phục vụ hoạt động kinh doanh cho thuê tại Phường Tân Hiệp, TP. Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương với thời hạn vay tối đa 120 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân đầu tiên. Lãi suất cố định trong 02 năm đầu kể từ ngày giải ngân vốn vay đầu tiên là 06%/năm, sau đó lãi suất biến động theo lãi suất thị trường. Khoản vay được đảm bảo bằng Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 02/2024/7801028/HĐBĐ ngày 14 tháng 5 năm 2024 (xem thuyết minh số V.11 và V.12).

Công ty có khả năng trả được khoản vay dài hạn.

Kỳ hạn thanh toán các khoản vay dài hạn như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Từ 01 năm trở xuống	8.820.000.000	-
Trên 01 năm đến 05 năm	35.280.000.000	-
Trên 05 năm	38.925.700.000	-
<b>Cộng</b>	<b>83.025.700.000</b>	<b>-</b>

Chi tiết số phát sinh về các khoản vay dài hạn như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	-	-
Số tiền vay phát sinh	86.000.000.000	-
Kết chuyển sang vay ngắn hạn	(11.794.300.000)	-
<b>Số cuối năm</b>	<b>74.205.700.000</b>	<b>-</b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH

Địa chỉ: 221/4 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

#### 21c. Vay quá hạn chưa thanh toán

Công ty không có các khoản vay quá hạn chưa thanh toán.

#### 22. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	3.077.100.456	3.694.171.317
Tăng do trích lập từ lợi nhuận	3.004.397.226	1.820.151.389
Chi quỹ	(2.799.443.999)	(2.437.222.250)
<b>Số cuối năm</b>	<b>3.282.053.682</b>	<b>3.077.100.456</b>

#### 23. Dự phòng phải trả dài hạn

Dự phòng nợ phải trả dài hạn liên quan đến trợ cấp thôi việc. Chi tiết phát sinh như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	1.943.424.958	2.918.226.667
Trích lập/(sử dụng)	269.500.000	(734.469.000)
Số hoàn nhập	(233.185.000)	(240.332.709)
<b>Số cuối năm</b>	<b>1.979.739.958</b>	<b>1.943.424.958</b>

#### 24. Vốn chủ sở hữu

##### 24a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

Thông tin về biến động của vốn chủ sở hữu được trình bày ở Phụ lục đính kèm.

##### 24b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Bà Hà Thị Huệ	8.009.210.000	58.639.390.000
Bà Nguyễn Hà Ngọc Diệp	14.090.810.000	14.090.810.000
Bà Lê Hải Liễu	53.210.640.000	3.808.490.000
Các cổ đông khác	166.391.010.000	146.124.330.000
Cổ phiếu quỹ	(2.866.100.000)	(3.937.100.000)
<b>Cộng</b>	<b>238.835.570.000</b>	<b>218.725.920.000</b>

##### Tăng vốn điều lệ

Thực hiện Nghị quyết số 01-24/NQ-ĐHĐCĐ GĐT ngày 18 tháng 5 năm 2024 của Đại hội đồng cổ đông năm 2023 về phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức đợt cuối năm 2023 với tỷ lệ 10% cho các cổ đông, Hội đồng quản trị đã thông qua Biên bản số 01-24/BBH-ĐGĐCĐ GDT về việc dự kiến phát hành bổ sung 2.147.888 cổ phiếu để trả cổ tức đợt cuối năm 2023 với tỷ lệ 10%.

Ngày 06 tháng 9 năm 2024 Công ty thực hiện Nghị quyết số 11-24/NQ-ĐT của Hội đồng quản trị về việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức đợt cuối năm 2023 với tỷ lệ 10%, số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành là 2.145.208 cổ phiếu.

Ngày 22 tháng 11 năm 2024, theo Nghị quyết số 12-24/NQ-ĐT của Hội đồng quản trị ngày 16 tháng 10 năm 2024, Công ty đã gửi Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu để trả cổ tức số 188-24/BC-ĐT cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc tăng vốn điều lệ Công ty từ 217.386.920.000 VND lên 238.835.570.000 VND với hình thức tăng vốn là phát hành cổ phiếu có quyền biểu quyết.

Ngày 10 tháng 01 năm 2025 Công ty đã nhận được Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đăng ký thay đổi lần thứ 33 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp về việc tăng vốn điều lệ của Công ty lên 238.835.570.000 VND.



## CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH

Địa chỉ: 221/4 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

#### Giảm vốn điều lệ

Thực hiện Nghị quyết số 01-24/NQ-ĐHĐCĐ GĐT ngày 18 tháng 5 năm 2024 của Đại hội đồng cổ đông năm 2023 về phương án đã thông qua Báo cáo số lượng cổ phiếu mua lại của người lao động theo quy chế phát hành cổ phiếu ESOP đối với người lao động nghỉ việc trong năm 2023, theo đó số lượng cổ phiếu mua lại của người lao động là 133.900 cổ phiếu

Ngày 27 tháng 8 năm 2024, Công ty đã nhận được Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 32 về việc giảm vốn điều lệ từ 218.725.920.000 VND xuống còn 217.386.920.000 VND.

#### 24c. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	23.883.557	21.872.592
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	23.883.557	21.872.592
- Cổ phiếu phổ thông	23.883.557	21.872.592
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	(286.610)	(393.710)
- Cổ phiếu phổ thông	(286.610)	(393.710)
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	23.596.947	21.478.882
- Cổ phiếu phổ thông	23.596.947	21.478.882
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

Theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 04-25/NQ-ĐT ngày 11 tháng 3 năm 2025 về việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (cổ phiếu ESOP năm 2024), Hội đồng quản trị sẽ triển khai phương án phát hành đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, chi tiết như sau:

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành	1.073.944 cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá	10.739.440.000 VND
- Tỷ lệ phát hành	4,55%
- Giá phát hành	10.000 VND/cổ phần
- Thời gian dự kiến thực hiện	Quý 2 năm 2025

#### 24d. Phân phối lợi nhuận

Trong năm Công ty đã phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2023 số 01-24/NQ-ĐHĐCĐ GDT ngày 18 tháng 5 năm 2024 như sau:

	Số được phân phối	Số đã trích trong năm trước	Số trích trong năm nay	Chênh lệch
• Chia cổ tức cho các cổ đông	42.957.764.000	-	42.927.764.000	30.232.000
- Chi bằng tiền	21.478.882.000	-	21.478.882.000	-
- Trả bằng cổ phiếu	21.478.882.000	-	21.448.650.000	30.232.000
• Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.820.151.389	1.820.151.389	-	-

Ngoài ra, Công ty đã chi tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2024 bằng tiền mặt cho cổ đông với tỷ lệ tạm ứng 10%/mệnh giá, tương đương 23.596.947.000 VND theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 13-24/NQ-ĐT ngày 19 tháng 10 năm 2024.

Trong năm Công ty cũng tạm trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2024 với số tiền 3.004.397.226 VND.

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH

Địa chỉ: 221/4 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

#### 25. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán tổng hợp

##### 25a. Ngoại tệ các loại

Tại ngày kết thúc năm tài chính tiền của Công ty bao gồm 169.020,02 USD (số đầu năm là 51.295,25 USD).

##### 25b. Nợ khó đòi đã xử lý

Khoản nợ phải thu tiền hàng Công ty Cổ phần Liên doanh FDI Korea Việt Nam Vinport Group với số tiền 532.000.000 VND đã được xóa sổ do không có khả năng thu hồi.

## VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP

### 1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

#### 1a. Tổng doanh thu

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Doanh thu bán thành phẩm	307.522.662.837	271.788.870.505
Doanh thu cho thuê bất động sản đầu tư (i)	21.192.699.894	3.277.866.403
Doanh thu khác	7.960.375.550	38.800.929.317
<b>Cộng</b>	<b><u>336.675.738.281</u></b>	<b><u>313.867.666.225</u></b>

#### (i) Thu nhập và chi phí liên quan đến bất động sản đầu tư cho thuê như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Thu nhập từ việc cho thuê bất động sản đầu tư	21.192.699.894	3.277.866.403
Chi phí trực tiếp liên quan đến việc tạo ra thu nhập từ việc cho thuê	5.211.269.009	-
<b>Thu nhập kinh doanh bất động sản đầu tư</b>	<b><u>15.981.430.885</u></b>	<b><u>3.277.866.403</u></b>

#### 1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Ngoài giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho công ty con trình bày ở thuyết minh số V.2b, Công ty có phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác như sau :

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<b>Công ty TNHH Trí Phước Thành</b>		
Bán hàng hoá	246.994.000	-
<b>Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Trí Linh</b>		
Bán hàng hoá	2.650.000	-
<b>Công ty Cổ phần Pizza 4PS</b>		
Bán hàng hoá	44.563.500	-
<b>Công ty TNHH Nước uống Tinh khiết Sài Gòn</b>		
Bán hàng hoá	60.000.000	-

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH**

Địa chỉ: 221/4 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

**Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)****2. Các khoản giảm trừ doanh thu**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chiết khấu thương mại	571.341.478	1.426.848.480
Hàng bán bị trả lại	581.635.136	1.444.402.703
Giảm giá hàng bán	-	157.074
<b>Cộng</b>	<b><u>1.152.976.614</u></b>	<b><u>2.871.408.257</u></b>

**3. Giá vốn hàng bán**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Giá vốn của thành phẩm đã bán	199.883.761.244	220.756.327.042
Giá vốn cho thuê bất động sản	5.211.269.009	-
<b>Cộng</b>	<b><u>205.095.030.253</u></b>	<b><u>220.756.327.042</u></b>

**4. Doanh thu hoạt động tài chính**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	2.254.482.350	2.339.964.744
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	3.883.652	4.352.880
Lãi trái phiếu	616.332.626	-
Lãi tiền cho vay	1.777.732.873	5.070.899.875
Lãi chênh lệch tỷ giá phát sinh	4.246.738.858	2.817.484.402
Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	230.301.066	87.891.065
Chiết khấu thanh toán	20.814.925	66.933.399
<b>Cộng</b>	<b><u>9.150.286.350</u></b>	<b><u>10.387.526.365</u></b>

**5. Chi phí tài chính**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí lãi vay	6.011.840.256	3.177.875.378
Chiết khấu thanh toán cho người mua	2.119.546.452	5.795.543.305
Lỗ chênh lệch tỷ giá phát sinh	2.076.131.079	1.348.395.037
<b>Cộng</b>	<b><u>10.207.517.787</u></b>	<b><u>10.321.813.720</u></b>

**6. Chi phí bán hàng**

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	6.252.020.720	6.324.526.285
Chi phí vật liệu, bao bì	34.999.992	8.327.248
Chi phí khấu hao tài sản cố định	691.925.777	105.227.280
Chi phí nhà văn phòng	423.012.235	-
Chiết khấu bán hàng	1.851.821.877	879.280.269
Chi phí vận chuyển	2.577.496.287	2.021.135.415
Chi phí xuất hàng	2.083.867.694	3.272.674.436
Chi phí dịch vụ mua ngoài	2.116.954.541	3.083.264.829
Hoàn nhập chi phí bảo hành	-	(1.034.000)
Chi phí khác	928.113.304	1.556.248.697
<b>Cộng</b>	<b><u>16.960.212.427</u></b>	<b><u>17.249.650.459</u></b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH

Địa chỉ: 221/4 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

#### 7. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí cho nhân viên	24.784.110.342	16.922.680.871
Chi phí vật liệu quản lý	318.685.669	579.930.636
Chi phí đồ dùng văn phòng	144.772.411	-
Chi phí khấu hao tài sản cố định	1.889.611.731	3.563.673.449
Thuế, phí và lệ phí	16.700.595	28.317.463
Dự phòng phải thu khó đòi	507.588.254	-
Chi phí dịch vụ mua ngoài	4.238.158.772	2.399.885.501
Chi phí khác	4.877.758.841	3.878.681.961
<b>Cộng</b>	<b><u>36.777.386.615</u></b>	<b><u>27.624.956.562</u></b>

#### 8. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Lãi thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	626.001.516	144.839.813
Thu nhập khác	162.136.783	180.107.634
<b>Cộng</b>	<b><u>788.138.299</u></b>	<b><u>324.947.447</u></b>

#### 9. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tiền truy thu và chậm nộp theo Quyết định kiểm tra thuế các năm trước của cơ quan thuế	370.831.506	-
Chi phí khác	53.951.006	8.757.573
<b>Cộng</b>	<b><u>424.782.512</u></b>	<b><u>8.757.573</u></b>

#### 10. Lãi trên cổ phiếu

Thông tin về lãi trên cổ phiếu được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

#### 11. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	89.334.558.039	163.944.636.580
Chi phí nhân công	115.255.274.092	99.520.841.018
Chi phí khấu hao tài sản cố định	12.027.274.356	7.936.966.122
Chi phí dịch vụ mua ngoài	24.087.093.591	20.816.420.670
Chi phí khác	6.515.401.141	5.847.397.962
<b>Cộng</b>	<b><u>247.219.601.219</u></b>	<b><u>298.066.262.352</u></b>

### VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP

Tại thời điểm kết thúc năm tài chính, Công nợ liên quan đến mua sắm tài sản cố định như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Ứng trước tiền mua sắm tài sản cố định	747.066.000	1.633.700.000
Phải trả tiền mua sắm tài sản cố định	4.410.342.850	-

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH

Địa chỉ: 221/4 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

### VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

#### 1. Tài sản cho thuê hoạt động

Tại ngày kết thúc năm tài chính, các khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu trong tương lai thu được từ các hợp đồng cho thuê hoạt động như sau:

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Từ 01 năm trở xuống	22.819.896.324	993.886.022
Trên 01 năm đến 05 năm	35.044.083.305	-
<b>Cộng</b>	<b>57.863.979.629</b>	<b>993.886.022</b>

#### 2. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

#### 2a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban Tổng Giám đốc. Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

*Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và chỉ phát sinh các giao dịch sau với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<b>Các thành viên Hội đồng quản trị</b>		
Cho vay	5.000.000.000	-
Lãi cho vay	150.232.875	-
Chia cổ tức	10.395.514.000	3.558.024.000
<b>Các thành viên Ban kiểm soát</b>		
Chia cổ tức	107.929.000	50.657.000
<b>Các thành viên Ban điều hành</b>		
Chia cổ tức	104.819.000	121.053.000
<b>Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt</b>		
Cho vay	24.200.000.000	-
Lãi cho vay	1.028.799.998	-
Chia cổ tức	9.316.582.000	7.106.493.000
Chuyển tiền nhượng vốn	500.000.000	-

Giá hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là giá thỏa thuận.

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH

Địa chỉ: 221/4 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

#### *Cam kết bảo lãnh*

Bà Lê Hải Liễu đã dùng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thuộc sở hữu của mình để bảo đảm cho khoản vay của Công ty tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh (xem thuyết minh số V.21a).

#### *Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt được trình bày tại các thuyết minh số V.5 và V.6.

#### *Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt và Ban kiểm soát*

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt bao gồm lương và thù lao với tổng tiền trong năm là:

Họ và tên	Chức vụ	Năm nay	Năm trước
<b>Hội đồng quản trị và Ban điều hành</b>			
Bà Lê Hải Liễu	Chủ tịch	-	-
Ông Lê Hồng Thắng	Phó Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc	912.000.000	1.714.862.000
Bà Nguyễn Hà Ngọc Diệp	Thành viên kiêm Phó Tổng Giám đốc	721.914.000	1.002.926.000
Ông Lê Hồng Thành	Thành viên	-	50.000.000
Ông Trần Xuân Nam	Thành viên (miễn nhiệm ngày 25/3/2023)	-	140.000.000
Bà Trương Thị Diệu Lê	Thành viên	120.000.000	120.000.000
Ông Hoàng Anh Tuấn	Thành viên	280.000.000	280.000.000
Ông Nguyễn Hoàng Ngân	Thành viên	100.000.000	-
Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền	Phó Tổng Giám đốc	508.930.000	718.277.000
Bà Bùi Phương Thảo	Kế toán trưởng	435.181.000	622.938.000
Bà Trương Thị Bình	Trưởng ban BKS	396.177.000	584.713.000
Ông Trần Ngọc Hùng	Thành viên BKS	120.000.000	170.000.000
Bà Bùi Tường Anh	Thành viên BKS	70.000.000	100.000.000
<b>Cộng</b>		<b>2.752.202.000</b>	<b>5.503.716.000</b>

Bà Lê Hải Liễu không nhận thù lao làm việc trong năm và nhường toàn bộ tiền thù lao này để giúp đỡ, hỗ trợ cho cán bộ - công nhân viên trong Công ty.

#### **2b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác**

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

Bên liên quan khác	Mối quan hệ
Công ty TNHH Chế biến Gỗ Xuất khẩu Đức Tâm	Công ty con
Công ty Cổ phần Phân bón Bình Điền	Công ty có cùng thành viên chủ chốt (Ông Trần Ngọc Hùng là Kế toán trưởng)
Công ty TNHH Nước uống Tinh khiết Sài Gòn	Công ty có thành viên bên liên quan
Công ty TNHH Trí Phước Thành	Công ty có thành viên bên liên quan
Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Tri Linh	Công ty có thành viên bên liên quan
Công ty Cổ phần Pizza 4Ps	Công ty có cùng thành viên chủ chốt (Ông Bùi Tường Anh là Giám đốc tài chính)
Công ty Cổ phần Nhựa Bình Minh	Công ty có cùng thành viên chủ chốt (Ông Nguyễn Hoàng Ngân là Thành viên HĐQT)
Công ty TNHH Business Insight Vietnam	Công ty có cùng thành viên chủ chốt (Ông Hoàng Anh Tuấn là Người đại diện pháp luật)

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH

Địa chỉ: 221/4 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp (tiếp theo)

### Giao dịch với bên liên quan khác

Ngoài các giao dịch phát sinh với công ty con đã được trình bày ở thuyết minh số V.2c cũng như các giao dịch về bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác không phải là công ty con đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b, Công ty còn phát sinh các giao dịch khác với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
<b>Công ty TNHH Trí Phước Thành</b>		
Chiết khấu hoa hồng	19.814.490	-
<b>Công ty TNHH Nước uống Tinh khiết Sài Gòn</b>		
Mua hàng hoá	22.636.610	-
<b>Công ty Cổ phần Pizza 4Ps</b>		
Lãi cho vay	252.493.151	-

Giá hàng hóa, dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan khác là giá thỏa thuận. Việc mua hàng hóa, dịch vụ từ các bên liên quan khác được thực hiện theo giá thỏa thuận.

### Công nợ với bên liên quan khác

Công nợ với bên liên quan khác được trình bày tại các thuyết minh số V.3, V.5, V.6 và V.14.

Các khoản công nợ phải thu các bên liên quan khác không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu các bên liên quan khác.

### 3. Thông tin về bộ phận

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty là sản xuất và kinh doanh các sản phẩm từ gỗ, các sản phẩm này không có sự khác biệt về rủi ro và lợi ích kinh tế. Sản phẩm của Công ty vừa tiêu thụ trong nước và xuất khẩu tuy nhiên các thị trường này cũng không có sự khác biệt về rủi ro và lợi ích kinh tế.


### 4. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính


Ngoài sự kiện đã nêu ở thuyết minh số V.24, Công ty không còn có sự kiện trọng yếu nào khác phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính cần phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính tổng hợp.



TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 3 năm 2025

  
Nguyễn Quốc Hiệp  
Người lập

  
Bùi Phương Thảo  
Kế toán trưởng

  
Nguyễn Hà Ngọc Diệp  
Phó Tổng Giám đốc

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN GỖ ĐỨC THÀNH

Địa chỉ: 221/4 Phan Huy Ích, Phường 14, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Phụ lục: Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

Đơn vị tính: VND

	Vốn góp của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	197.471.710.000	6.024.317.006	(4.216.600.000)	1.001.210.514	94.070.020.338	294.350.657.858
Phát hành cổ phiếu để chia cổ tức	19.362.460.000	-	-	-	(19.362.460.000)	-
Mua cổ phiếu quỹ	-	-	(1.339.000.000)	-	-	(1.339.000.000)
Giảm vốn điều lệ do mua lại cổ phiếu của người lao động	(1.223.250.000)	-	1.223.250.000	-	-	-
Phát hành cổ phiếu thu bằng tiền trong năm trước	3.115.000.000	3.093.400.000	-	-	-	6.208.400.000
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	-	-	36.403.027.773	36.403.027.773
Trích lập các quỹ trong năm trước	-	-	-	-	(1.820.151.389)	(1.820.151.389)
Chia cổ tức trong năm trước	-	-	-	-	(42.436.163.999)	(42.436.163.999)
Số dư cuối năm trước	<b>218.725.920.000</b>	<b>9.117.717.006</b>	<b>(4.332.350.000)</b>	<b>1.001.210.514</b>	<b>66.854.272.724</b>	<b>291.366.770.244</b>
Số dư đầu năm nay	218.725.920.000	9.117.717.006	(4.332.350.000)	1.001.210.514	66.854.272.723	291.366.770.243
Phát hành cổ phiếu để chia cổ tức	21.448.650.000	-	-	-	(21.448.650.000)	-
Mua cổ phiếu quỹ trong năm nay	-	-	(268.000.000)	-	-	(268.000.000)
Giảm vốn điều lệ do mua lại cổ phiếu của người lao động	(1.339.000.000)	(21.600.000)	1.339.000.000	-	-	(21.600.000)
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	-	60.087.944.510	60.087.944.510
Trích lập các quỹ trong năm nay	-	-	-	-	(3.004.397.225)	(3.004.397.225)
Chia cổ tức trong năm nay	-	-	-	-	(45.075.829.000)	(45.075.829.000)
Số dư cuối năm nay	<b>238.835.570.000</b>	<b>9.096.117.006</b>	<b>(3.261.350.000)</b>	<b>1.001.210.514</b>	<b>57.413.341.007</b>	<b>303.084.888.527</b>

*Ch*

Nguyễn Quốc Hiệp  
Người lập

Bùi Phương Thảo  
Kế toán trưởng



Nguyễn Hà Ngọc Diệp  
Phó Tổng Giám đốc